



VIET CAPITAL ASSET MANAGEMENT

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2/2025/CV-VCAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động Quỹ Đầu Tư Bản Việt Discovery

(Năm 2024)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Thông tin về quỹ

a) Tên, loại hình quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)

Loại hình: Quỹ mở

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Quỹ hướng tới tạo ra lợi nhuận tối ưu, có tính bền vững, dài hạn cho Nhà đầu tư thông qua tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các doanh nghiệp có nền tảng tốt với triển vọng tăng trưởng cao, đồng thời có mức định giá hấp dẫn trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ (nếu có): Không xác định

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio) (nếu có): Quỹ không có danh mục tham chiếu

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tính đến 31/12/2024: 5.010.338,70 chứng chỉ quỹ

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo: không có

h) Nội dung Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư/Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo:

Đại hội Nhà đầu tư đã thông qua các điều sau trong giai đoạn chào bán chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng (do Quỹ không tổ chức Đại hội Nhà đầu tư lần đầu):

- Điều 1: Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ VCAMDF;
- Điều 2: Thông qua việc chỉ định Công ty Quản lý Quỹ là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt (“VCAM”);
- Điều 3: Thông qua việc chỉ định Ngân hàng Lưu ký, Giám sát của Quỹ VCAMDF là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa (BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa) và thông qua Hợp đồng Giám sát;
- Điều 4:
 - Thông qua danh sách thành viên Ban Đại diện Quỹ nhiệm kỳ 03 (ba) năm, bao gồm: (1) Bà Phan Thị Hồng Lan; (2) Ông Nguyễn Tuấn Anh; (3) Ông Trương Hữu Huy; và (4) Ông Trần Trọng Bằng;
 - Bổ nhiệm ông Trần Trọng Bằng giữ nhiệm vụ Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ nhiệm kỳ 03 (ba) năm;

- Thông qua mức thù lao Ban Đại diện Quỹ 3.000.000 VNĐ/tháng/người. Thù lao được trả hàng quý.

Ghi chú: Nhiệm kỳ 03 (ba) năm của Ban Đại diện Quỹ bắt đầu từ ngày Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng của VCAMDF có hiệu lực.

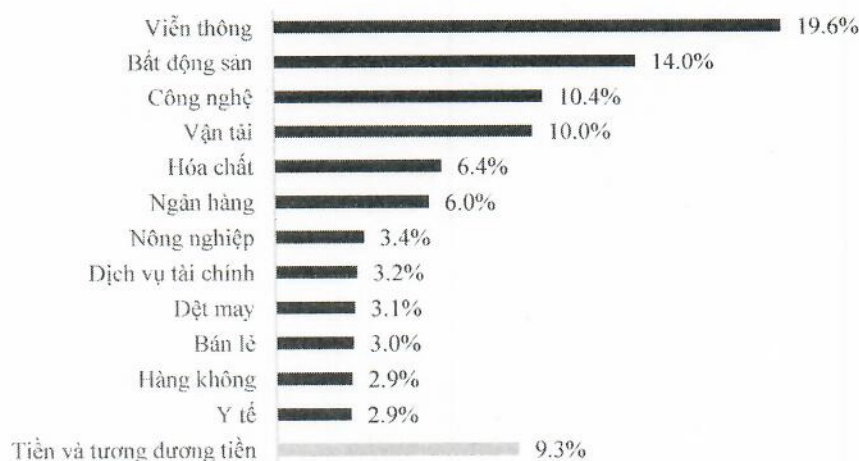
- Điều 5: Thông qua danh sách 03 (ba) công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán hàng năm cho Quỹ VCAMDF bao gồm: Công Ty TNHH KPMG Việt Nam, Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Công Ty TNHH PwC Việt Nam; và ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ lựa chọn 01 (một) trong 03 (ba) công ty này để thực hiện kiểm toán cho năm tài chính đầu tiên của Quỹ VCAMDF.
- Điều 6: Thông qua việc ủy quyền cho VCAM ký kết các hợp đồng cung cấp dịch vụ Lưu ký, Giám sát, Quản trị quỹ, Đại lý Chuyển nhượng và các hợp đồng cung cấp dịch vụ khác có liên quan cho Quỹ VCAMDF.
- i) Ý kiến nhận xét của Ngân hàng giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn về hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán: Từ ngày 24 tháng 05 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt đã tuân thủ theo quy định hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý Quỹ.

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

- a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ

Loại tài sản	Tỷ trọng
Cổ phiếu	90,67%
Tiền mặt	9,33%

Tỷ trọng phân bổ theo ngành



STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo 31/12/2024
-----	----------	--------------------------

I	Tài sản ròng của quỹ	48.744.767.189
	Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	5.010.338,70
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	9.728,83
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	10.298,93
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	9.309,06
II	Tổng thu nhập của quỹ	(43.472.810)
	Thu nhập từ lãi tiền gửi	40.965.890
	Thu nhập từ cổ tức	791.341.300
	Thu nhập từ bán các khoản đầu tư	(1.796.856.977)
	Chênh lệch giảm do đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	921.076.977
III	Tổng chi phí của quỹ	1.534.907.350
IV	Lợi nhuận của quỹ	(1.578.380.160)
V	Chi phí hoạt động/NAV trung bình trong kỳ (%)	4,75
VI	Tỷ lệ vòng quay danh mục trong kỳ (lần)	4,77

Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo: Không có

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định: không áp dụng do Quỹ mới thành lập từ ngày 24/05/2024.

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định rà soát bởi một tổ chức độc lập là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: giá chứng khoán dựa trên dữ liệu từ HOSE và HNX.

d) Các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho Nhà đầu tư.

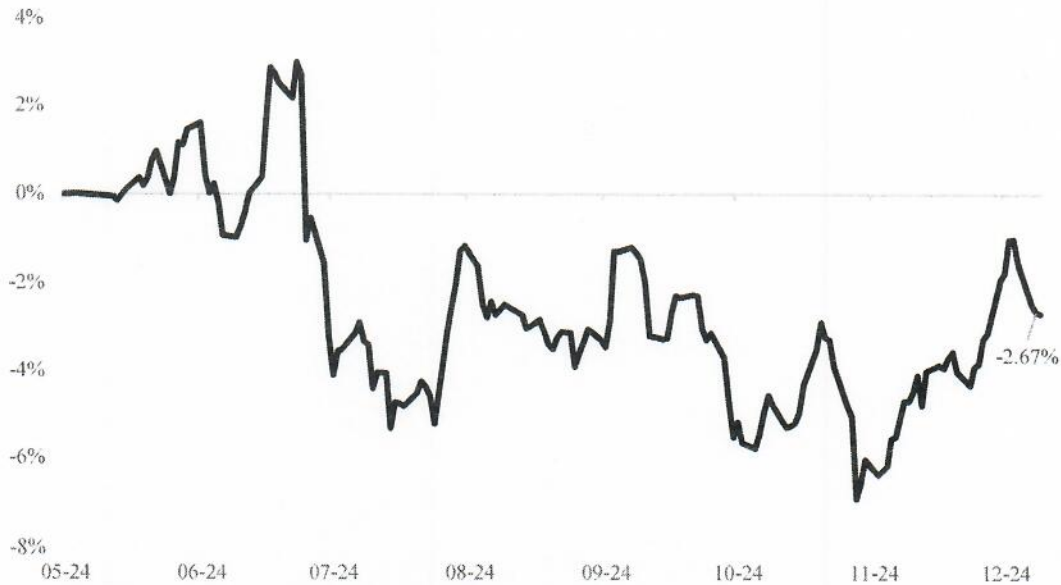
3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

a) Thuyết minh về việc thay đổi công ty quản lý quỹ (nếu có): không có

b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được các mục tiêu đầu tư: Quỹ có đạt được các yêu cầu đầu tư đặt ra từ khi thành lập quỹ. Quỹ đã giải ngân vào các cổ phiếu tiềm năng tăng trưởng dài hạn, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ/viễn thông, nông nghiệp và cũng đã đạt được lợi nhuận kỳ vọng từ nhóm ngành này.

c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bảng đồ thị): Quỹ không có cơ sở tham chiếu

Tăng trưởng NAV/CCQ năm 2024 (kể từ ngày thành lập 24/05/2024)



d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong khoảng thời gian năm (05) năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bằng đồ thị): không áp dụng do Quỹ mới thành lập từ ngày 24/05/2024.

e) Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo:

Chiến lược đầu tư năm 2024 của quỹ

- Phân bổ tỷ trọng danh mục trong những nhóm ngành quỹ yêu thích như trung tâm dữ liệu và ngành điện tại Việt Nam.
- Giải ngân ở một số nhóm cổ phiếu nông nghiệp có khả năng tăng trưởng trong dài hạn và có câu chuyện riêng.
- Tích cực tìm kiếm cơ hội tại nhóm hàng hóa với định giá rẻ và có câu chuyện tăng trưởng. Quỹ đánh giá thị trường hàng hóa có thể đón cơ hội đảo chiều từ cơn sóng kích cầu của Trung Quốc.

f) Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo: không áp dụng do Quỹ mới thành lập từ ngày 24/05/2024.

g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này, tại kỳ báo cáo gần nhất:

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 31/12/2024: 9.728,83 VNĐ.

h) Đánh giá biến động thị trường trong kỳ báo cáo:

Tổng quan tình hình kinh tế vĩ mô

- GDP năm 2024 ước tính tăng 7,09% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của các năm 2018, 2019 và 2022 trong giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2024.

Sản xuất công nghiệp

- Năm 2024, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 8,4% so với năm trước (năm 2023 tăng 1,3%), là mức tăng cao nhất kể từ năm 2020 đến nay. Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt

Nam trong tháng 12 đã giảm xuống dưới ngưỡng 50 điểm lần đầu tiên trong ba tháng, khi đạt 49,8 điểm so với 50,8 điểm của tháng 11. Kết quả chỉ số cho thấy các điều kiện kinh doanh tổng thể đã suy giảm nhẹ vào thời điểm cuối năm.

Xuất nhập khẩu trên đà phục hồi

- Năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 786,29 tỷ USD, tăng 15,4% so với năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 14,3%, nhập khẩu tăng 16,7%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 24,77 tỷ USD.

Nguồn vốn FDI giải ngân cao

- Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31/12/2024 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài đạt 38,23 tỷ USD, giảm 3,0% so với năm trước.

Lạm phát trong tầm kiểm soát

- CPI bình quân năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023 đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Bình quân năm 2024, lạm phát cơ bản tăng 2,71% so với năm 2023.

Chính sách tiền tệ linh hoạt

- Năm 2024, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục giữ nguyên các mức lãi suất điều hành, đồng thời chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí hoạt động để giảm lãi suất cho vay, nhờ đó mặt bằng lãi suất cho vay đối với các giao dịch phát sinh mới của các ngân hàng thương mại có xu hướng giảm trong năm 2024.

Thị trường chứng khoán năm 2024:

- VN-Index kết thúc quý IV/2024 ở 1.266,78 điểm, giảm 1,7% so với quý trước. Giá trị cổ phiếu giao dịch bình quân đạt 14.981 tỷ đồng/phiên với khối lượng giao dịch bình quân đạt 587,3 triệu cổ phiếu/phiên; tương ứng giảm lần lượt 4,8% về giá trị và 15,9% về khối lượng so với cùng kỳ năm 2023.
- Tính riêng trên HOSE, cả năm 2024, thanh khoản trung bình đạt 18.643 tỷ đồng, tăng 23,2% so với cùng kỳ 2023. Tuy nhiên trong quý IV, thanh khoản của thị trường vẫn duy trì ở mức thấp, giảm 6,3% so với quý trước. Bên cạnh đó, lực bán ròng của khối ngoại ghi nhận tăng trở lại trong quý IV/2024 với 24.137 tỷ đồng, tăng 71,2% so với quý III/2024. Trong năm 2024, nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng tổng cộng hơn 93.000 tỷ đồng trên toàn thị trường – mức kỷ lục từng có ở thị trường, riêng trên HOSE, khối ngoại bán ròng hơn 90.000 tỷ đồng từ đầu năm.
- Xét về diễn biến giá trong năm 2024, nhóm Viễn thông (+241,2% so với đầu năm), Công nghệ thông tin (+79,7% so với đầu năm), và Vận tải (+103,1% so với đầu năm) là những ngành tăng tốt nhất. Từ đầu năm đến nay hầu hết các nhóm ngành đều tăng giá.

Thị trường quỹ mở cổ phiếu:

- Năm 2024, chỉ số VN-Index đạt gần 1.267 điểm, tăng 12,1%. Thị trường cũng ghi nhận xu hướng các quỹ mở có mức sinh lời cao hơn ngưỡng tăng bình quân của chứng khoán, nếu lấy VN-Index làm tham chiếu. Có khoảng 19 quỹ mở cổ phiếu đạt hiệu suất từ 10% trở lên. Tuy có tiêu chí chọn lọc khác nhau, điểm chung của quỹ mở là chuộng các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng cao, chất lượng tài sản tốt, thường nằm ở nhóm đầu ngành.
- Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): Không có.
 - Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của cổ đông nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có.
 - Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan (nếu có): Không có
 - Các thông tin khác (nếu có): Không có

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát

Cho giai đoạn từ ngày 24 tháng 05 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong giai đoạn này, Quỹ Đầu Tư Bản Việt Discovery đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- Việc đầu tư và các giao dịch tài sản: Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.
- Việc lưu ký tài sản của Quỹ VCAMDF đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- Việc định giá, đánh giá tài sản ròng của Quỹ VCAMDF: đã phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- Việc phát hành bổ sung và mua lại Chứng chỉ Quỹ: phù hợp theo quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

Từ ngày 24 tháng 05 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, Quỹ đã thực hiện việc phát hành bổ sung Chứng chỉ Quỹ, mua lại Chứng chỉ Quỹ:

- Phát hành thêm Chứng chỉ Quỹ: Phát hành thêm 656.975,65 Chứng chỉ Quỹ tương ứng với tổng giá trị là 6.544.869.238 đồng.
 - Mua lại Chứng chỉ Quỹ: Quỹ mua lại 778.368,95 Chứng chỉ Quỹ tương ứng với tổng giá trị là 7.539.041.889 đồng.
- e) Việc phân chia lợi nhuận Quỹ trong kỳ báo cáo: Quỹ VCAMDF không phát sinh hoạt động phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền (nếu có)

- *Dịch vụ Ngân hàng giám sát:*

Bên nhận ủy quyền: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
Địa chỉ: Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Hoạt động nhận ủy quyền: Dịch vụ quản trị quỹ

- *Dịch vụ đại lý chuyển nhượng:*

Bên nhận ủy quyền: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Địa chỉ: 112 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Hoạt động nhận ủy quyền: Dịch vụ đại lý chuyển nhượng

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo (31/12/2024)	Tỷ lệ (% tổng chi phí hoạt động)
1	Phí dịch vụ lưu ký	169.221.362	11,02%
2	Phí dịch vụ quản trị quỹ	119.758.064	7,80%
3	Phí giám sát quỹ	39.919.353	2,60%
4	Chi phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	90.200.000	5,88%

- Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam đã duy trì được năng lực về nhân sự và hệ thống, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyển nhượng cho Quỹ trong năm 2024.
- Với tư cách là Ngân hàng giám sát của Quỹ VCAMDF, Ngân hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong việc cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, dịch vụ quản lý tài sản cũng như dịch vụ đăng ký đối với Quỹ VCAMDF, thể hiện trên một số nội dung như sau:
 - Thực hiện việc cầm giữ và lưu ký các tài sản của Quỹ an toàn, lưu ký các chứng khoán niêm yết của Quỹ, đồng thời duy trì các sổ sách thể hiện rõ tài sản của Quỹ là thuộc sở hữu của Quỹ và tách bạch với các tài sản khác;
 - Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chỉ thị hợp pháp của Công ty Quản lý Quỹ đối với các giao dịch của Quỹ;
 - Thực hiện kiểm tra và xác nhận đối với các báo cáo liên quan tài sản của Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ lập theo các cách thức chính xác và chuyên nghiệp và thực hiện chế độ báo cáo cho cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật;
 - Giám sát tính tuân thủ pháp luật và Điều lệ Quỹ trong hoạt động quản lý quỹ của Công ty Quản lý Quỹ với sự cẩn trọng và chuyên nghiệp;
 - Báo Cáo Giám Sát hoạt động Quỹ mở được dựa trên các thông tin, tài liệu và dữ liệu được cung cấp bởi Công ty Quản lý Quỹ. Báo cáo này không bao gồm các vấn đề và các sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của Ngân hàng giám sát do các thông tin bị che giấu hoặc được cung cấp không chính xác bởi Công ty Quản lý Quỹ.



Tổng Giám Đốc

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phạm Phò Hạp
Tổng Giám Đốc